

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/ HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 6 -2024
V/v tranh chấp: Ly hôn, nuôi con
chung khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ánh Hồng và bà Hoàng Thị Huyền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Bình – Thư ký Toà án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024 tại Toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024, về việc: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXX-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27/5/2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị Thùy N**, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tiểu khu M, Thị trấn L, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tiểu khu M, Thị trấn L, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 04/3/2024 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thùy Ninh thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh NGuyễn Quang H kết hôn với nhau vào ngày 25 tháng 9 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Việc kết hôn giữa chị và Anh H là tự nguyện. Sau khi kết hôn chị và Anh H chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do Anh H không quan tâm đến gia đình vợ con, vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, hai bên gia đình nội ngoại hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Do không thể sống chung với nhau được nữa nên chị và Anh H đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2023 đến nay, chị Hiền về sinh sống với bố mẹ đẻ thuộc xóm 23/9 xã Liên Sơn còn Anh H vẫn ở Tiểu khu M, Thị trấn L. từ khi sống ly thân cho đến nay vợ chồng không còn ai quan tâm, chăm sóc tới nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với anh NGuyễn Quang H.

Về con chung: Chị và anh NGuyễn Quang H có hai con chung là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 16/11/2015 và Nguyễn Bảo Tr sinh ngày 02/9/2018. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị và Anh H không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không cho ai vay cũng như không vay nợ ai nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thị Thùy Ninh có đơn xin xét xử vắng mặt

- Đối với bị đơn anh NGuyễn Quang H: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho Anh H nhưng Anh H đã vắng mặt tại địa phương không rõ thời gian trở về. Do đó Toà án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Đúng thành phần, đúng quy định từ khi mở phiên tòa cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc tuân theo pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật, không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung:

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Lê Thị Thùy N được ly hôn với anh NGUYỄN Quang H.

Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị Lê Thị Thùy N trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con chung của chị N và Anh H đến lúc con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về chia tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Không có

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị N phải chịu toàn bộ án phí LHST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà. Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Lê Thị Thùy N yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn với anh NGUYỄN Quang H có nơi thường trú và nơi ở hiện tại là Tiểu khu M, Thị trấn L, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

Nguyên đơn chị Lê Thị Thùy Ninh có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn anh NGUYỄN Quang H đã được Toà án triệu tập phiên toà hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] *Về nội dung*:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Thùy Ninh và anh NGUYỄN Quang H đăng ký kết hôn vào ngày 25 tháng 9 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Hôn nhân giữa chị N và Anh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Do đó hôn nhân giữa chị N và Anh H là hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị N nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do Anh H không quan tâm, chăm lo đến vợ con, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã mâu thuẫn. Mặc dù mâu thuẫn giữa chị và Anh H đã được hai bên gia đình nội ngoại hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Do không thể sống chung với nhau được nữa nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2023 đến nay. Từ khi sống ly thân vợ chồng không còn ai quan tâm, chăm sóc tới nhau nữa. Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã triệu tập, thông báo hợp lệ cho Anh H để giải quyết vụ án nhưng Anh H đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh thấy Anh H vắng mặt tại địa phương, thỉnh thoảng Anh H có về nhà sau đó Anh H lại đi lại đi làm ăn ở đâu không ai rõ. Điều đó chứng tỏ Anh H không mong muốn tìm giải pháp để hàn gắn tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng. Mặt khác tại biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân giữa chị N và Anh H tại địa phương và mẹ đẻ Anh H xác định chị N và Anh H đã sống ly thân từ đầu tháng 6/2023 đến nay nên khả năng anh chị đoàn tụ là không thể. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị N và Anh H đã trầm trọng mà không thể hàn gắn được.

Xét mâu thuẫn giữa chị N, Anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị N được ly hôn với Anh H như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn là có căn cứ.

2.2. *Về nuôi con chung*: Chị N và Anh H có hai con chung là Nguyễn Bảo An, sinh ngày 16/11/2015 và Nguyễn Bảo Trâm, sinh ngày 02/9/2018. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung. Chị không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét chị N có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung và không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con chung, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị N có công việc là lao động làm công việc nhân viên (caddie golf) tại sân Golf Skylake Lương Sơn, thu nhập bình quân mỗi tháng 18.000.000đồng đến 20.000.000 đồng, đảm bảo điều kiện trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con. Mặt khác sau khi vợ chồng sống ly thân thì chị N là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con chung và hiện đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ của chị N. Hơn nữa con chung là Nguyễn Bảo An cũng có nguyện vọng được ở với chị N, cháu Trâm chưa đủ 07 tuổi. Quá trình Tòa án xác minh tại địa phương cũng như quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Anh H đều vắng mặt không có lý do, hiện tại Anh H vắng mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không nắm

được. Do đó để tạo mọi điều kiện tốt nhất cho hai con chung của chị N và Anh H được phát triển toàn diện về thể chất lẫn tinh thần, đảm bảo quyền và lợi ích mọi mặt của con chung chưa thành niên khi ly hôn, cần giao hai con cho chị N trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng theo quy định tại các Điều 58; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn là phù hợp.

Chị N không yêu cầu Anh H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do đó Hội đồng xét xử không xét.

2.3. *Về tài sản*: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4. *Về nợ chung*: Không có

[3] *Về án phí*: Buộc chị Lê Thị Thùy N phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 các Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị Thùy N

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Lê Thị Thùy N được ly hôn với anh NGuyễn Quang H

2.2. *Về con chung*:

- Giao cho chị Lê Thị Thùy Ninh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung của chị N và Anh H là Nguyễn Bảo A sinh ngày 16/11/2015 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 02/9/2018, đến lúc con chung trưởng thành.

- Chị N không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Anh NGuyễn Quang H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Chị N, Anh H được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản*: Chị Lê Thị Thùy Ninh không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Không có

2.5. *Về án phí*: Chị Lê Thị Thùy Ninh phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị N đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001191 ngày 04/3/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình (chị N đã nộp đủ tiền án phí).

2.6. *Quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- UBND TT Lương Sơn
- Cổng thông tin TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Nguyệt

